TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 94/2019/QĐST-DS	*Châu Thành, ngày 22 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 328/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 11 năm 2019, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, Đồng Tháp.

- Bị đơn: Dương Thị N, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Văn N, sinh năm 1976.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Dương Thị N và ông Trần Văn N đồng ý liên đới trả cho bà Nguyễn Thị Thu H số tiền vay là 33.000.000 đồng (ba mươi ba triệu đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đương sự thỏa thuận:

Bà Dương Thị N và ông Trần Văn N đồng ý liên đới chịu 825.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Thu H được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 825.000 đồng theo biên lai số 0004997 ngày 06/11/2019 tại Chi cục Thi hành án

dân sự huyện Châu Thành.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả của người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Viện Kiểm huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Chi cục T.H.A DS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Nhân